

Số: 35/2024/QĐST – HC

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm b, khoản 1, Điều 143, Điều 144, Điều 145, Điều 204, 206 của Luật tổ tụng hành chính.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 324/2023/TLST – HC về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai”;

Xét thấy: Ngày 08/3/2024, người khởi kiện là bà Đặng TN có đơn tự nguyện xin rút toàn bộ đơn khởi kiện vụ án hành chính thụ lý số 324/2023/TLST – HC về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai” đối với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân quận Đống Đa.

Việc bà Đặng TN rút đơn khởi kiện là tự nguyện và phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 Luật Tổ tụng hành chính nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 324/2023/TLST – HC về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai”, giữa:

1.1. Người khởi kiện:

Bà Đặng TN; Sinh năm 19**; Căn cước công dân số 0381***** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/*/20**; Nơi thường trú: Số *** ngõ ** K, phường Đ, quận T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị A, sinh năm 19**, căn cước công dân số 0011***** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18.**.20**; Nơi thường trú: Số *** phố V, phường Đ, quận T, thành phố Hà Nội.

1.2. Người bị kiện:

1.2.1. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Số 79 Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

1.2.2. Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 18 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Thành Công, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

1.2.3. Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Số * đường D, quận T, thành phố Hà Nội.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Ủy ban nhân dân phường Đ, quận T, thành phố Hà Nội; Địa chỉ: X phố Đ, phường Đ, quận T, thành phố Hà Nội;

1.3.2. Ông Phan VB; chứng minh nhân dân số 012***** do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 03.11.20**; Nơi thường trú: Số **, tổ *, ngõ T, phường C, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

1.3.3. Bà Tạ MH; chứng minh nhân dân số 011***** do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 25.11.20**; Nơi thường trú: Số **, tổ **, ngõ T, phường C, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

1.3.4. Ông Ngô Văn H; sinh năm 19;** Nơi thường trú: Căn hộ **** - X tầng **, khu M, phường T, quận G, thành phố Hà Nội.

1.3.5. Ông Võ CH, sinh năm 19**; Nơi thường trú: Số *** ngõ ** K, phường Đ, quận T, thành phố Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại các điểm b, c và e khoản Điều 123; điểm b và điểm d khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng Hành chính và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về xử lý án phí, lệ phí tòa án, bà Đặng TN không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được

quyết định này hoặc từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phương Thảo